

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 131, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 2, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2021/TLST - KDTM ngày 09 tháng 11 năm 2021 và Biên bản kiểm tra hiện trạng tài sản thế chấp ngày 16 tháng 12 năm 2021,

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần C.

Địa chỉ: Số 108, đường Đ, Quận H, Thành phố Hà Nội; đại diện theo pháp luật: Ông Trần Minh B - Chủ tịch HĐQT.

- *Bị đơn*: Ông Phan Văn T, sinh năm 1984 và bà Hồ Thị Ánh T1, sinh năm 1991; cùng cư trú tại: Tiểu khu 5, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Tính đến ngày 03/12/2021, ông T và bà T1 còn nợ Ngân hàng TMCP C số tiền 949.478.104 đồng (trong đó: nợ gốc 830.000.000 đồng và nợ lãi trong hạn 90.322.014 đồng, nợ lãi quá hạn 29.156.090 đồng).

- Ông Phan Văn T và bà Hồ Thị Ánh T1 có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP C - Chi nhánh B số tiền nợ gốc và nợ lãi tính đến ngày 03/12/2021, vào các đợt như sau:

+ Đợt 1: Ngày 30/6/2022, ông T, bà T1 trả cho Ngân hàng TMCP C - Chi

nhánh B số tiền nợ gốc 330.000.000 đồng (Ba trăm ba mươi triệu đồng);

+ Đợt 2: Ngày 30/9/2022, ông T, bà T1 trả cho Ngân hàng TMCP C - Chi nhánh B số tiền nợ gốc 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng);

+ Đợt 3: Ngày 30/11/2022, ông T, bà T1 trả cho Ngân hàng TMCP C - Chi nhánh B nợ lãi (tính đến ngày 03/12/2021) là 119.478.104 đồng (Một trăm mười chín triệu bốn trăm bảy mươi tám nghìn một trăm lẻ bốn đồng) và lãi phát sinh kể từ ngày 04/12/2021 đối với số tiền chưa thanh toán theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng hạn mức số: 861005469649/2020/HĐCVHM/NHCT470 ngày 14/8/2020.

- Trường hợp ông Phan Văn T và bà Hồ Thị Ánh T1 không thanh toán được các khoản nợ theo thỏa thuận, thì Ngân hàng TMCP C - Chi nhánh B được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là thửa đất số: 704, tờ bản đồ số 18, diện tích 221m<sup>2</sup>; địa chỉ: Tiểu khu 5, thị trấn H, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CN 472832 ngày 20/9/2018 mang tên Phan Văn T và Hồ Thị Ánh T1, theo Hợp đồng thế chấp số: 3017254438-PTDONG-1002-CN472832/2019/HĐBĐ/NHCT470 ngày 31 tháng 7 năm 2019 và Văn bản sửa đổi, bổ sung HĐTC BDS số: 3017254438-PTDONG-1002-CN472832/2019/ HĐBĐ/NHCT470 ngày 12/9/2019 để thu hồi nợ gốc và lãi theo thỏa thuận.

- Về án phí vụ kiện: Ông Phan Văn T và bà Hồ Thị Ánh T1 phải nộp 20.242.200 đồng (Hai mươi triệu hai trăm bốn mươi hai nghìn hai trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP C số tiền 19.975.000 đồng (Mười chín triệu chín trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp, theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002523 ngày 09/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

Trường hợp Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Bố Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- Tòa án ND tỉnh Quảng Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, AV.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Lê Quang Minh**

